

Số: 08/2021/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 20 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 319/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lưu Trần Kiều H, sinh năm 1983

Trú tại: ấp Đ, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn P, sinh năm 1982

Trú tại: ấp P, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lưu Trần Kiều H và anh Nguyễn Phúc H thống nhất tài sản chung của anh, chị gồm có: 01 căn nhà cấp 4 tọa lạc tại F19, khu dân cư vượt lũ giai đoạn 2, ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, nhà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Và 01 nền nhà có diện tích 99,5m², thửa số 3718, tọa lạc tại lô M, ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 26/11/2013 do anh Nguyễn Phúc H đứng tên (thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được xác nhận ngày 01/11/2018).

- Chị Lưu Trần Kiều H và anh Nguyễn Phúc H thống nhất tài sản chung được thoả thuận và phân chia như sau:

+ Đối với 01 căn nhà cấp 4 tọa lạc tại F19, khu dân cư vượt lũ giai đoạn 2, ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, nhà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Chị H, anh P thống nhất chưa chia tài sản này. Khi nào nhà, đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sẽ chia theo quy định của pháp luật. Căn nhà hiện chị Lưu Trần Kiều H đang quản lý sử dụng thì anh Nguyễn P thống nhất để chị Lưu Trần Kiều H tiếp tục sử dụng đến khi có nhu cầu chia tài sản thì các bên sẽ tiến hành chia tài sản theo quy định đối với tài sản này. Trong thời gian chị Lưu Trần Kiều H quản lý sử dụng nhà thì anh Nguyễn P không được đến nhà khi chưa có sự đồng ý của chị Lưu Trần Kiều H. Anh P không được tự ý di dời hay đập phá tài sản trong nhà.

+ Đối với 01 nền nhà có diện tích 99,5m², thửa đất số 3718 tọa lạc tại lô M, ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Chị Lưu Trần Kiều H và anh Nguyễn P thống nhất anh Nguyễn P được toàn quyền quản lý sử dụng phần đất có diện tích 99,5m², thửa đất số 3718 tọa lạc tại lô M, ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 26/11/2013 do Nguyễn P đứng tên (thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được xác nhận ngày 01/11/2018), và anh Nguyễn P phải thanh toán lại cho chị Lưu Trần Kiều H số tiền là 450.000.000 đồng (*bốn trăm năm mươi triệu đồng*).

Thời gian trả tiền: Trong thời gian 01 tháng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, chị Lưu Trần Kiều H thống nhất chịu toàn bộ, được khấu trừ vào 1.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0007575 ngày 18/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Chị Lưu Trần Kiều H được nhận lại 700.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Châu Thành;
- THA H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh